

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đường Trường Chinh (Đoạn từ ĐT.781 đến đường 30/4) do Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng ngành giao thông tỉnh Tây Ninh làm Chủ đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNM ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Xét Văn bản số 1563/STNMT-PBVMT ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đường Trường Chinh (đoạn từ ĐT.781 đến đường 30/4) tại huyện Dương Minh Châu và thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 186/TTr-STNMT ngày 04 tháng 4 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án Đường Trường Chinh (Đoạn từ ĐT.781 đến đường 30/4) (sau đây gọi là Dự án) do Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng ngành Giao thông làm chủ đầu tư (sau đây gọi là Chủ đầu tư) thực hiện tại huyện Dương Minh Châu và thành phố Tây Ninh với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *l.l*

Nơi nhận: *l.l*

- Chủ đầu tư;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;
- UBND huyện Dương Minh Châu;
- UBND thành phố Tây Ninh;
- UBND xã Bàu Năng;
- UBND các phường: Ninh Thạnh, Hiệp Ninh và Phường 3;
- LĐVP-CVK;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chiến

Phụ lục
CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
ĐƯỜNG TRƯỜNG CHINH (ĐOẠN TỪ ĐT.781 ĐẾN ĐƯỜNG 30/4)
(Kèm theo Quyết định số .../QĐ-UBND ngày ... tháng 4 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

1. Thông tin về Dự án:

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Đường Trường Chinh (Đoạn từ ĐT.781 đến đường 30/4).
- Địa điểm thực hiện: thành phố Tây Ninh và huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.
- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng ngành giao thông tỉnh Tây Ninh.
- Địa chỉ liên hệ: Số 209, đường 30/4, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Dự án Đường Trường Chinh (Đoạn từ ĐT.781 đến đường 30/4) tại thành phố Tây Ninh và huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023.

1.2. Phạm vi, quy mô của Dự án:

Dự án Đường Trường Chinh (Đoạn từ ĐT.781 đến đường 30/4) có tổng chiều dài 7,4 km, quy mô đường cấp II có điểm đầu giao với đường ĐT.781 thuộc huyện Dương Minh Châu và điểm cuối giao đường 30/4 thuộc thành phố Tây Ninh:

- Đoạn 1 (đoạn từ giao ĐT.781 đến đường Điện Biên Phủ) dài 4,00 km và đoạn 2 (đoạn từ giao đường Điện Biên Phủ đến Công an tỉnh Tây Ninh) dài 1,73 km, phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng là 27m với mặt cắt ngang như sau:

- + Số làn xe: 04 làn;
- + Phần đường cơ giới: 02 làn x 3,5m = 7,0m;
- + Phần đường hỗn hợp: 02 làn x 4,0m = 8,0m;
- + Phân cách giữ bằng vạch sơn: 0,5m;
- + Dải an toàn vỉa hè: 02 bên x 0,25m = 0,5m;
- + Vỉa hè: 02 bên x 5,5m = 11,0m;
- + Chiều rộng nền đường: 27,0 m.

- Đoạn 3 từ Công an tỉnh Tây Ninh đến đường 30/4, dài 1,67 km: thảm bê tông nhựa trên mặt đường hiện hữu đảm bảo an toàn giao thông, tái lập lại vỉa hè đồng bộ với công tác ngầm hóa.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của Dự án đầu tư:

1.3.1. Các hạng mục công trình:

Đầu tư xây dựng tuyến đường có chiều dài 7,4 km, điểm đầu đoạn từ giao ĐT.781 thuộc huyện Dương Minh Châu và điểm cuối giao với đường 30/4 thuộc thành phố Tây Ninh với quy mô đầu tư như sau: nền đường rộng 27 m, trong đó bề rộng mặt đường là 16 m và lề đường rộng $2 \times 5,5 = 11$ m, mặt đường bê tông nhựa cấp cao A1.

Hạng mục công trình kỹ thuật:

- Phần công thoát nước mưa: đầu tư mới.
- Phần thu gom nước thải: đầu tư mới, bố trí nằm dưới vỉa hè.
- Phần hệ thống lưới điện trung, hạ thế: bố trí hệ thống lưới điện theo dây treo đi nổi, trụ điện trên vỉa hè. Hạng mục hệ thống lưới điện trung, hạ thế sẽ do ngành điện phối hợp thực hiện.

- Phần hệ thống cấp nước: đầu tư mới hệ thống cấp nước, bố trí dưới vỉa hè. Hạng mục hệ thống cấp nước này sẽ do Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh phối hợp thực hiện.

- Ngầm hóa cáp thông tin liên lạc: đầu tư mới hệ thống thông tin liên lạc được bố trí dưới vỉa hè. Các hạng mục ống cáp thông tin liên lạc, bề kỹ thuật sẽ do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh và các doanh nghiệp viễn thông phối hợp thực hiện.

Hạng mục khác: hoàn thiện hệ thống chiếu sáng, thoát nước, an toàn giao thông phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

1.3.2. Các hoạt động của Dự án

- Hoạt động thi công dọn mặt bằng.
- Hoạt động thi công các hạng mục của Dự án.
- Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu và hoạt động vận chuyển đất, đá các loại đến công trình để làm đường giao thông.
- Hoạt động vận hành tuyến đường.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa: 2,83 ha đất lúa (2,7 ha đất lúa của huyện Dương Minh Châu và 0,13 ha đất lúa của Thành phố Tây Ninh).

2. Hạng mục công trình và hoạt động của Dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

2.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

- Hoạt động dọn dẹp, giải phóng mặt bằng phục vụ thi công.
- Hoạt động thi công các hạng mục công trình của Dự án.

2.2. Giai đoạn vận hành:

- Hoạt động của các phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến đường.

- Hoạt động bảo trì, duy tu sửa chữa nhỏ trên tuyến phát sinh chất thải rắn và chất thải nguy hại.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của Dự án đầu tư

3.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất nước thải

3.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Nước thải sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động của công nhân tại Dự án bao gồm: ăn uống, vệ sinh, ... với lưu lượng khoảng 08 m³/ngày.đêm. Thành phần chủ yếu: chất rắn lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ như (BOD₅, COD), Nitơ, Photpho, Coliform, ...

- Nước thải xây dựng: phát sinh từ hoạt động trộn bê tông, dưỡng bê tông, vệ sinh máy móc, thiết bị, ... với lưu lượng phát sinh không thường xuyên, ít không đáng kể. Thành phần chủ yếu: chất rắn lơ lửng (SS), các hợp chất hữu cơ như (BOD₅, COD), tổng dầu mỡ,...

3.1.2. Giai đoạn vận hành

Không phát sinh nước thải.

3.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất khí thải

3.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng

Bụi, khí thải: phát sinh từ quá trình đào, đắp đất; quá trình xây dựng các hạng mục công trình của dự án; quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị thi công; quá trình đốt cháy nhiên liệu của các máy móc, thiết bị thi công, hoạt động giao thông trên tuyến đường hiện hữu, ...

3.2.2. Giai đoạn vận hành

Hoạt động của phương tiện giao thông lưu thông trên tuyến đường và hoạt động bảo dưỡng, sửa chữa làm phát sinh bụi, khí thải nhưng phát sinh gián đoạn và không đáng kể.

3.3. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

3.3.1. Nguồn phát sinh, quy mô và tính chất của chất thải rắn thông thường

3.3.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng

- Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động của công nhân làm việc tại công trường với khối lượng khoảng 90 kg/ngày. Thành phần chủ yếu bao gồm: thực phẩm thừa, giấy, túi nilon, vỏ hộp nhựa, vỏ chai thủy tinh, kim loại, ...

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Hoạt động giải phóng mặt bằng: không phát sinh chất thải từ giai đoạn này do người dân tự giải phóng mặt bằng, thu hồi hoa màu và dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ trước khi bàn giao mặt bằng cho cơ quan chức năng.

+ Đất dôi dư: phát sinh từ hoạt động đào, đắp với khối lượng khoảng

240.713,47m³.

+ Phát sinh từ hoạt động thi công: thành phần chủ yếu gồm: bao bì vật liệu xây dựng, sắt thép vụn, đất, đá, cát loại, ...

3.3.1.2. Giai đoạn vận hành

Khi tuyến đường đi vào hoạt động, chất thải rắn có thể phát sinh từ những nguồn sau: từ quá trình duy tu, bảo dưỡng công trình, từ người đi đường, cây cối hai bên đường,... với các thành phần như: đất, cát, lá cây và một số thành phần chất thải rắn sinh hoạt khác... với khối lượng nhỏ không đáng kể.

3.3.2. Nguồn phát sinh, quy mô và tính chất của chất thải nguy hại:

3.3.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

Phát sinh từ hoạt động thi công xây dựng, sửa chữa máy móc, thiết bị xây dựng với khối lượng ước tính khoảng 80 kg/tổng thời gian thi công xây dựng. Thành phần chủ yếu bao gồm: Dầu mỡ thải, giẻ lau, găng tay dính dầu, ...

3.3.2.2. Giai đoạn vận hành: không phát sinh

3.3. Tiếng ồn, độ rung:

3.3.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

Phát sinh từ hoạt động của các loại máy móc, thiết bị tham gia thi công xây dựng trên công trường.

3.3.2. Giai đoạn vận hành:

Hoạt động của các phương tiện lưu thông trên tuyến đường làm phát sinh tiếng ồn. Mức ồn phụ thuộc vào nhiều yếu tố: tiếng ồn phát ra từ động cơ và do sự rung động của các bộ phận xe, từ ống xả khói, tiếng còi xe, rít phanh, ... Hoạt động đi lại, nói chuyện của người dân, công trình kiến trúc hai bên tuyến đường, khoảng cách từ dòng xe đến đối tượng chịu ảnh hưởng, ...

3.4. Các tác động khác:

3.4.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

Dự án dự kiến có khoảng 133 thửa đất giải tỏa trắng hoặc diện tích còn lại không đủ điều kiện để ở, trong đó: thành phố Tây Ninh khoảng 89 thửa đất, huyện Dương Minh Châu khoảng 44 thửa đất. Ngoài ra, Dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa với diện tích 2,83ha. Việc thu hồi đất phục vụ công tác bồi thường, hoạt động giải phóng ít nhiều gây ảnh hưởng đến đời sống của người dân dọc 2 bên tuyến đường.

Giai đoạn chuẩn bị thi công, đơn vị thi công sẽ đào nắn dòng 03 đoạn suối Vườn Điều, đoạn đi qua/tiếp giáp tuyến đường Dự án. Hoạt động nắn dòng gây ảnh hưởng đến khả năng tiêu thoát nước của suối Vườn Điều giai đoạn thi công. Đơn vị thi công có kế hoạch và biện pháp thi công phù hợp, trình cơ quan chức năng xem xét thống nhất phương án trước khi thi công.

3.1.2. Giai đoạn vận hành:

Tác động gây nên từ các sự cố do công trình xuống cấp, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tuyến đường, tính mạng người dân tham gia giao thông và người dân xung quanh; nguy cơ mất an toàn giao thông do va chạm tại các nút giao, gây tác nghẽn giao thông và an toàn giao thông khu vực.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

4.1.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

- Đối với nước thải sinh hoạt: Yêu cầu công nhân xây dựng sử dụng nhà vệ sinh mà đơn vị thi công thuê làm nhà quản lý Dự án trong quá trình thi công; quy định nội quy cho công nhân tại công trường không được phóng uế bừa bãi tại công trường xây dựng Dự án.

- Đối với nước thải xây dựng: bố trí hồ lắng với kích thước 2m x 1,5m x 1m để lắng chất rắn lơ lửng, sau đó tận dụng để tưới ẩm đường, nguyên vật liệu.

4.1.1.2. Giai đoạn vận hành: không có.

4.1.2. Đối với thu gom và xử lý bụi, khí thải:

4.1.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

Sử dụng các phương tiện, máy móc được đăng kiểm; thi công theo phương pháp cuốn chiếu, làm tới đâu dọn tới đó, che phủ bạt kín đối với tất cả các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu, đất dôi dư, phế thải,...; phương tiện vận chuyên chở đúng trọng tải quy định; phun nước giảm bụi, thường xuyên thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi tại khu vực thi công; lắp đặt vòi nước rửa bánh xe của phương tiện trước khi ra vào công trường;

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi Dự án trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường, QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

4.1.2.2. Giai đoạn vận hành: đặt biển báo quy định thời gian hoạt động của các loại xe.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

4.2.1.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt: thu gom vào các thùng chứa có nắp đậy, hợp đồng với đơn vị có đầy đủ năng lực và chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định khi có phát sinh. Tần suất thu gom theo lịch của đơn vị thu gom.

- Chất thải rắn xây dựng: thực hiện thi công theo hình thức cuốn chiếu thi công đến đâu sẽ dọn dẹp chất thải đến đó; đối với các loại có thể tái chế, tái sử

dụng như vụn sắt thép, bao bì xi măng, ... được thu gom, tái sử dụng hoặc bán phế liệu; các chất thải rắn thông thường khác được hợp đồng với đơn vị có đầy đủ năng lực và chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: thu gom, xử lý chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.2.1.2. Giai đoạn vận hành: không có (chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình duy tu, bảo dưỡng các hạng mục công trình trên tuyến đường sẽ được đơn vị quản lý, vận hành thực hiện theo đúng quy định).

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

4.2.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

Thu gom và lưu chứa toàn bộ các loại chất thải nguy hại phát sinh theo quy định và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: thu gom, xử lý chất thải rắn nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; chỉ được phép đổ thải vào các vị trí được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

4.2.2.2. Giai đoạn vận hành: không có .

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

4.3.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

- Tất cả các xe vận tải máy móc thiết bị cơ giới đưa vào sử dụng tại khu vực Dự án phải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quy định của Cục Đăng Kiểm về mức độ an toàn môi trường và tiếng ồn, rung.

- Không sử dụng cùng một lúc trên công trường nhiều máy móc, thiết bị thi công có gây độ ồn lớn để tránh tác động cộng hưởng của tiếng ồn.

- Thường xuyên bảo dưỡng và định kỳ kiểm tra các phương tiện thi công, thay thế các bộ phận truyền động bị hư hỏng, lắp đặt và bảo trì các thiết bị giảm thanh, đảm bảo đạt tiêu chuẩn về độ ồn theo quy định và luôn đảm bảo máy móc hoạt động tốt.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn hiện hành khác có liên quan, đảm bảo

các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án.

4.3.2. Giai đoạn vận hành:

- Bố trí các biển báo quy định tốc độ tối đa các loại xe lưu thông trong khu vực dự án.

- Đặt biển báo cấm kéo còi dài hơi đối với phương tiện giao thông đang lưu thông trên tuyến đường, ...

- Duy tu, bảo dưỡng thường xuyên để đảm bảo điều kiện chạy xe êm thuận, tránh rơi vãi khi vận chuyển vật liệu trên đường và phá hỏng kết cấu công trình.

- Trồng và duy trì cây xanh ở hai bên đường để ngăn tiếng ồn lan truyền vào người dân dọc hai bên tuyến đường.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

4.4.1. Phương án cải tạo và phục hồi môi trường:

Dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện phương án cải tạo, phục hồi môi trường.

4.4.2. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động: xây dựng phương án ứng phó với các sự cố, tai nạn lao động; tập huấn cho công nhân về thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác an toàn lao động; trang bị đồ bảo hộ lao động; tăng cường phổ biến và hướng dẫn cán bộ kỹ thuật, công nhân lao động kỹ năng phòng tránh, ứng phó sự cố tai nạn lao động.

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn giao thông đường bộ: lắp đặt biển cảnh báo công trường đang thi công; không vận chuyển nguyên vật liệu vào các khung giờ cao điểm; lắp đặt đèn cảnh báo, biển báo hiệu, hàng rào cảnh báo và bố trí nhân lực hướng dẫn phân luồng giao thông tại khu vực thi công ban đêm; lắp đặt đầy đủ và định kỳ kiểm tra, bảo trì hệ thống an toàn giao thông trên tuyến theo quy định.

4.4.3. Các công trình, biện pháp khác:

- Biện pháp bồi thường, hỗ trợ người dân do bị ảnh hưởng bởi Dự án: phối hợp với các đơn vị có liên quan cùng với chính quyền địa phương đưa ra phương án bồi thường, hỗ trợ người dân theo đúng quy định của pháp luật.

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến hoạt động giao thông: xây dựng phương án tổ chức thi công, phân tuyến, phân luồng, đảm bảo an toàn giao thông công cộng trong quá trình thi công; lắp dựng hàng rào trong phạm vi không gian và thời gian cho phép; lắp đặt biển cảnh báo, biển chỉ dẫn phân luồng giao thông và thông báo công khai về hoạt động thi công của dự án để người tham gia giao thông được biết.

- Biện pháp giảm thiểu ngập úng: thi công đến đâu lắp đặt cống thoát nước và xây dựng cống hộp đến đó để hạn chế ngập úng bất ngờ khi mưa xuống; nói

cống theo chiều ngang mặt đường mở rộng không để gián đoạn tiêu thoát nước gây ngập úng.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư:

5.1. Giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng:

5.1.1. Nước thải sinh hoạt:

- Giám sát việc sử dụng nhà vệ sinh của công nhân; định kỳ thuê đơn vị có chức năng đến thu gom và vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

- Tần suất giám sát: thường xuyên.

5.1.2. Giám sát chất thải rắn và chất thải nguy hại:

- Đối với chất thải sinh hoạt, Chủ đầu tư phối hợp với đơn vị thi công bố trí nhân lực giám sát và yêu cầu công nhân bỏ rác đúng nơi quy định. Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

- Đối với chất thải rắn xây dựng sẽ được thu gom, phân loại và thống kê số lượng. Tận dụng các loại chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế. Thuê đơn vị có chức năng thu gom và xử lý đối với các chất thải không thể tái sử dụng.

- Tần suất: thường xuyên, liên tục

- Vị trí giám sát: khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải xây dựng.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT .

5.2. Giám sát môi trường trong giai đoạn vận hành:

- Sau khi Dự án đi vào hoạt động, đơn vị thụ hưởng Dự án trực tiếp quản lý, vận hành, bảo dưỡng các công trình của Dự án, thực hiện các biện pháp giám sát trong khu vực của Dự án về: hệ thống thoát nước, hệ thống chiếu sáng, đèn tín hiệu,...

- Tần suất giám sát: thường xuyên.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác:

Chủ dự án đầu tư có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Cam kết tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thi công xây dựng, thẩm định và phê duyệt thiết kế các hạng mục công trình của Dự án.

- Thực hiện đầy đủ, đúng các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

- Đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ sức khỏe cộng đồng và người lao động.

- Sử dụng nguồn đất đào phát sinh từ quá trình thi công xây dựng phục vụ cho phạm vi Dự án. Lượng đất đào dư (nếu có) phải sử dụng đúng theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu các nguồn phát sinh bụi, khí thải đảm bảo môi trường không khí xung quanh đạt QCVN 05:2023/BTNMT, đáp ứng các yêu cầu về tiếng ồn, độ rung được quy định tại QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 27:2010/BTNMT và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành có liên quan khác bắt buộc áp dụng trước khi thải ra môi trường.

- Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn giao thông, tai nạn lao động, ngập lụt, cháy, nổ và các rủi ro và sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình khu vực Dự án.

- Thực hiện quản lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong suốt quá trình thi công xây dựng, vận hành Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

- Thực hiện các yêu cầu về phòng chống cháy, nổ, an toàn lao động và các rủi ro sự cố môi trường khác trong quá trình triển khai thực hiện Dự án đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

- Tháo dỡ các công trình tạm thời ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công, các khu vực đất tạm chiếm dụng, bãi thải, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

- Cam kết thực hiện đầy đủ và nghiêm chỉnh các biện pháp bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh trong quá trình thực hiện Dự án để đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án được phê duyệt, Chủ đầu tư có trách nhiệm lập, phê duyệt, niêm yết công khai tiến độ thi công; kế hoạch thi công và thực hiện Dự án để triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát; bố trí cán bộ thường xuyên kiểm tra công tác thi công và công tác bảo vệ môi trường của Dự án do các đơn vị thi công thực hiện./.